TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TAM BÌNH** **TỈNH VĨNH LONG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 275/2019/QĐST-HNGĐ	*Tam Bình, ngày 10 tháng 10 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 362/2019/TLST-HNGĐ ngày 31 tháng 7 năm 2019, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trương Hồng L, sinh năm 1976

Nơi cư trú: ấp C, xã M, huyện M, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Kim C, sinh năm 1976

Nơi cư trú: ấp P, xã S, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 10 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trương Hồng L với bà Nguyễn Thị Kim C.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Trương Hồng L với bà Nguyễn Thị Kim C có hai con chung tên Trương Hồng L1, sinh năm 1999 và Trương Hồng L2, sinh ngày 12/6/2001. Các con đã trưởng thành, ông L và bà C không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Ông Trương Hồng L với bà Nguyễn Thị Kim C thống nhất trình bày không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông L tự nguyện nộp 150.000^{đ} (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn, được khấu trừ

vào số tiền ông L đã nộp tạm ứng án phí là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu số No 0011999 ngày 31/7/2019 nên ông L được nhận lại 150.000đ (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình.

3. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- UBND xã S, huyện Tam Bình;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(ĐÃ KÝ)

Lâm Văn Năm